UBND THỊ XÃ AYUN PA

Biểu số: 70/CK-NSNN

CÂN ĐỐI NGUỒN THU, CHI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN VÀ NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2018

(Dự toán trình Hội đồng nhân dân)

(Kèm theo Quyết định số 087/QĐ-UBND ngày 18/01/2018 của UBND thị xã)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	Dự toán năm 2017	ƯTH 2017	Dự toán năm 2018	(%) dự toán/ước thực hiện
A	**NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN**				
I	**Nguồn thu ngân sách**	**194.519**	**202.323**	**208.805**	**103,20**
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	23.607	24.711	32.449	131,31
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	170.112	177.512	176.356	99,35
-	Thu bổ sung cân đối	159.028	159.028	159.778	100,47
-	Thu bổ sung có mục tiêu	11.084	18.484	16.578	89,69
3	Thu kết dư				
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang				
4	Thu quản lý qua ngân sách	800	100		
II	**Chi ngân sách**	**194.519**	**202.323**	**208.805**	**103,20**
1	Chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp huyện	167.125	171.429	178.712	104,25
2	Chi bổ sung cho ngân sách xã	27.394	30.894	30.093	97,41
-	Chi bổ sung cân đối	24.703	24.703	23.533	95,26
-	Chi bổ sung có mục tiêu	2.691	6.191	4.989	80,58
-	Chi bổ sung thực hiện CCTL			1.571	
3	Chi chuyển nguồn sang năm sau				
B	**NGÂN SÁCH XÃ**				
I	**Nguồn thu ngân sách**	**30.497**	**34.497**	**33.494**	**97,09**
1	Thu ngân sách được hưởng theo phân cấp	3.103	3.603	3.401	94,39
2	Thu bổ sung từ ngân sách cấp huyện	27.394	30.894	30.093	97,41
-	Thu bổ sung cân đối	24.703	24.703	23.533	95,26
-	Thu bổ sung có mục tiêu	2.691	6.191	4.989	80,58
-	Chi bổ sung thực hiện CCTL			1.571	
3	Thu kết dư				
4	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang				
II	**Chi ngân sách**	**30.497**	**34.497**	**33.494**	**97,09**